

Conseil de la Culture Nationale  
Committee of Culture and Education

HỘI ĐỒNG  
**VĂN HÓA GIÁO DỤC**

**LUẬT • SẮC LỆNH • NGHỊ ĐỊNH**

lai - décret - arrêté  
decre

Saigon 1969



HỘI ĐỒNG  
VĂN HÓA GIÁO DỤC  
QUỐT - SẮC LỆNH - NGHỊ ĐỊNH



**HỘI ĐỒNG  
VĂN HÓA GIÁO DỤC  
LUẬT • SẮC LỆNH • NGHỊ ĐỊNH**



WASON  
DS  
556  
.42  
V65  
H7

101  
jth

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA  
PHỦ TỔNG-THỐNG  
-----

LUẬT số 05/69 ngày 2 tháng 5 năm 1969  
án-dịnh

"Tổ-chức và Điều-hành  
HỘI-DỘNG VĂN-HÓA GIÁO-DỤC"

Chiếu Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 1.4.1967 ;  
Sau khi Quốc-hội đã thảo-luận và biểu-quyết,

TỔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ban-hành Luật số 05/69 ngày 2 tháng 5 năm 1969, án-dịnh sự  
tổ-chức và điều-hành Hội-dồng Văn-hóa Giáo-dục, nguyên văn  
như sau :

C H UƠNG I

NHIỆM - VỤ

ĐIỀU 1. - Hội-dồng Văn-hóa Giáo-dục, án-dịnh bởi  
những điều 93, 94 Hiến-pháp, có nhiệm-vụ :

- a) Cố-vấn Chính-phủ trong việc hoạch-dịnh và  
thực-thi chánh-sách Văn-hóa Giáo-dục ;
- b) Trình-bày sáng-khiển và soạn-thao kế-hoạch  
về các vấn-de Văn-hóa Giáo-dục ;
- c) Nghiên-cứu việc thiết-lập Hán-lâm Viện  
Quốc-Gia.

ĐIỀU 2. - Với sự chấp-thuận của Quốc-Hội, Hội-dồng  
Văn-hóa Giáo-dục có thể tham-gia ý-kien về các dự-luật liên-  
quan đến Văn-hóa Giáo-dục hoặc cử đại-diện thuyết-trình  
trước Quốc-Hội về các vấn-de liên-hệ.

C H UƠNG II

THÀNH - PHẦN

ĐIỀU 3. - Hội-dồng Văn-hóa Giáo-dục do Phó Tổng-  
Thống làm Chủ-Tịch, gồm có :

- Bốn mươi lăm (45) Hội-viên thực-thu
- Mười lăm (15) Hội-viên dự-khuyết.

ĐIỀU 4. - Số Hội-viên thực-thu và dự-khuyết được phân chia như sau :

- Mươi lăm (15) Hội-viên thực-thu và năm (5) Hội-viên dự-khuyết do Tổng-Thống chỉ-dinh ;
- Ba mươi (30) Hội-viên thực-thu và mười (10) Hội-viên dự-khuyết do các tổ-chức Văn-hóa Giáo-duc công và tư, các Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh đề-cử.

Các Hội-viên nói trên sẽ được Tổng-Thống bổ-nhiệm bằng Sắc-lệnh.

ĐIỀU 5. - Hội-viên Hội-dồng Văn-hóa Giáo-duc phải hội-dù các điều-kiện sau đây :

- Có quốc-tịch Việt-Nam ;
- Ít nhất đủ 30 tuổi tính đến ngày được chính-thức chỉ-dinh hoặc đề-cử ;
- Ở trong tình-trạng hợp-lệ quân-dịch ;
- Không bị án tù về tội thường-phạm, ngoại trừ các tội sơ-xuất, bất-cần.
- Không bị truất quyền công-dân.

ĐIỀU 6. - Nhiệm-kỳ của Hội-viên là bốn (4) năm. Hội-viên có thể được tái-tuyển.

Nhiệm-kỳ của Hội-viên sẽ chấm dứt trước khi mãn hạn vì lý-do mệnh-chung, từ-chức hay thất-tung.

Hội-viên sẽ bị giải-nhiệm bằng Sắc-lệnh của Tổng-Thống trước khi mãn hạn trong các trường-hợp sau đây :

- 1- Không còn hội-dù các điều-kiện ghi tại điều 5;
- 2- Do quyết-nghị của ít nhất hai phần ba (2/3) tổng số Hội-viên thực-thu.

ĐIỀU 7. - Trong trường-hợp không-khuyết một hay nhiều Hội-viên thực-thu vì bất-cứ nguyên-nhân nào, Hội-dồng sẽ căn-cứ vào danh-sách Hội-viên dự-khuyết thuộc thành-phân liên-hệ ghi ở điều 4, đề-nghị Tổng-Thống bổ-nhiệm để diễn-khuyết.

### C H UƠNG III TỔ-CHỨC VÀ ĐIỀU-HÀNH

ĐIỀU 8. - Trong khóa họp thường-lệ đầu tiên mỗi năm, Hội đồng bầu một Phó Chủ-tịch đặc-trach về Văn-hóa, một Phó Chủ-tịch đặc-trach về Giáo-duc, một Tổng Thủ-ky và một Phó Tổng Thủ-ky. Các vị này hợp với Chủ-Tịch thành Văn-phòng thường-trực của Hội đồng.

Ngoài ra, Hội đồng sẽ thành-lập các ủy-ban chuyên môn.

ĐIỀU 9. - Hội-viên không hưởng lương-bổng ; tuy nhiên, mỗi khi tới họp Đại-hội hay Ủy-ban hoặc di công-tác, Hội-viên được hưởng phụ-cấp.

Hội-viên thuộc Văn-phòng thường-trực được hưởng phụ-cấp khoan định hàng tháng.

Một Sắc-lệnh của Tổng-Thống sẽ án-dịnh giá-biểu và thể-thúc thanh-toán các phụ-cấp.

ĐIỀU 10. - Mỗi lục-cá-nguyệt, Hội đồng họp một khóa thường-lệ do Chủ-Tịch Hội đồng hoặc do sự yêu-cầu của Tổng Thống hay qua bản tống-số Hội-viên thực-thụ.

Mỗi khóa họp thường-lệ không lâu quá mười lăm (15) ngày.

ĐIỀU 11. - Hội đồng có thể họp khóa bất-thường do quyết định của Chủ-Tịch Hội đồng hoặc do sự yêu-cầu của Tổng Thống hay qua bản tống-số Hội-viên thực-thụ.

Mỗi khóa họp bất-thường không lâu quá mười (10) ngày.

Trong trường-hợp Tổng-Thống yêu-cầu triệu-tập, chương-trình nghị-sự khóa họp bất-thường gồm những vấn-de do Tổng-Thống yêu-cầu Hội đồng thảo-luận.

Trong trường-hợp Chủ-Tịch Hội đồng quyết định hay Hội-viên yêu-cầu triệu-tập, chương-trình nghị-sự do Văn-phòng Hội đồng án-dịnh.

ĐIỀU 12. - Hội đồng họp công-khai ; tuy nhiên, Hội đồng có thể họp kín nếu có sự chấp-thuận của qua bản tống-số Hội-viên thực-thụ.

Hội đồng có thể mời đại-diện các cơ-quan công-quyền và tư-nhân liên-hệ đến các vấn-de thảo-luận để tham-khao ý-kien tại Hội đồng, nhưng những vị này không được quyền biểu-quyết.

ĐIỀU 13. - Hội-viên Hội-dồng không được ủy-quyền biểu-quyết.

ĐIỀU 14. - Biên-bản mỗi khóa họp do Chủ-Tịch Hội-dồng duyệt ký, phải được chuyển đến Văn-phòng Phủ Tổng-Thống và Văn-phòng Thượng Nghị-Viện và Hạ Nghị-Viện trong thời-hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày khóa họp chấm dứt.

ĐIỀU 15. - Hội-dồng soan-thảo và biểu-quyết nội-quy tại khóa họp đầu tiên của nhiệm-kỳ I.

Nội-quy và mọi tu-chỉnh nội-quy phải được Tổng-Thống duyệt-y.

ĐIỀU 16. - Hội-dồng có một Tổng Quản-Trị do Tổng-Thống bổ-nhiệm, theo đề-nghị của Chủ-Tịch Hội-dồng.

Tổng Quản-Trị được xếp ngang hàng với Tổng Thủ-ky một Bộ.

#### C H U Ơ N G IV CÁC ĐIỀU-KHOẢN KHÁC

ĐIỀU 17. - Chi-phí điều-hành của Hội-dồng Văn-hóa Giáo-duc do Ngân-sách Quốc-gia dài-thọ.

ĐIỀU 18. - Chiếu quyết-nghị của hai phần ba (2/3) tổng-số Hội-viên thực-thu, Tổng-Thống giải-tán Hội-dồng Văn-hóa Giáo-duc.

Châm nhât là ba (3) tháng kể từ ngày Hội-dồng cũ bị giải-tán, tân Hội-dồng sẽ được thành-lập theo thể-thức ấn định tại Luật này.

ĐIỀU 19. - Các thể-thức thi-hành Luật này sẽ được ấn định bằng Sắc-lệnh của Tổng-Thống.

ĐIỀU 20. - Hội-dồng Quốc-Gia Giáo-Duc, thiết-lập do Nghị-định số 1320-a/GD ngay 2 tháng 7 năm 1964, đương nhiên được giải-tán kể từ ngày Hội-dồng Văn-hóa Giáo-duc được chính-thức thành-lập.

ĐIỀU 21. - Những điều khoản trái với Luật này đều bị bãi bỏ.

Luật này sẽ đăng vào Công-báo Việt-Nam Cộng-Hoa.

SAIGON, ngày 2 tháng 5 năm 1969

Ký tên : NGUYỄN-VĂN-THIỆU

Phu bón

Tổng Thủ-ky

Ký tên : NGUYỄN-VĂN-HƯƠNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

PHỦ TỔNG-THỐNG

-\*\*\*-

TỔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HÒA,

Số : 356-TT/SL

Chiếu Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 1  
tháng 4 năm 1967 ;

Chiếu Luật số 05/69 ngày 2 tháng 5 năm  
1969 ấn định tổ-chức và điều-hành Hội-dồng Văn-  
hóa Giáo-duc,

S X C - L E N H :

CHƯƠNG I

Thể-thức đề-cử Hội-viên.

ĐIỀU 1. - Được quyền đề-cử Hội-viên Hội-dồng Văn-  
hóa Giáo-duc, các tổ-chức Văn-hóa Giáo-duc công và tư, các  
Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh thành-lập hợp-pháp và hoạt-dộng  
công-khai trước ngày ban-hành Luật số 05/69 ngày 2.5.1969.

Danh-sách các tổ-chức, Hiệp-hội nói trên sẽ do  
Phủ Quốc-vụ-Khanh đặc-trách Văn-hóa và Bộ Giáo-Dục và Thanh  
Niên thiết-lập.

ĐIỀU 2. - Thành-phần Hội-viên đề-cử được phân  
chia như sau :

Các tổ-chức	Thành - phần	Hội-viên	Hội - vi-en
		thực-thụ	dự-khuyết
	(- Dai-hoc công và tư	4	1
	(- Cao-đẳng Chuyên-nghiệp	:	:
	( va Ky-thuật công và tư	2	0
Giáo-duc	(- Trung-hoc Pho-thông công	:	:
	( va tư	4	2
	(- Trung-hoc Chuyên-nghiệp	:	:
	( va Ky-thuật công và tư	2	1
	(- Tiểu-học công và tư	3	1
	:-	:	:
Văn-hóa	(- Tổ-chức Văn-hóa công và tư	12	4
	:-	:	:
Hiệp-hội )	:-	:	:
Phụ-huynh )	- Công và tư	3	1
Học-sinh )	:-	:	:
	Tổng cộng ...	30	10

ĐIỀU 3. - Việc đề-cử Hội-viên được tổ-chức trên đơn-vị Tỉnh, Thị-xã, Đô-thành và theo thể-thức luồng cấp.

Cấp 1 :

- Cứ mỗi Trường Đại-học công và tư có một (1) đại-biểu ;
- Cứ mỗi Trường Cao-dâng Chuyên-nghiệp, Kỹ-thuật công và tư có một (1) đại-biểu ;
- Cứ mười (10) trường Trung-học Phổ-thông công và tư có một (1) đại-biểu ;
- Cứ mười (10) trường Trung-học Chuyên-nghiệp, Kỹ-thuật công và tư có một (1) đại-biểu ;
- Cứ ba mươi (30) trường Tiểu-học công và tư có một (1) đại-biểu ;
- Cứ mỗi tổ-chức văn-hóa công và tư có một (1) đại-biểu ;
- Cứ mỗi Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh công và tư có một (1) đại-biểu.

Tại mỗi đơn-vị, nếu số trường Trung-học hay Tiểu-học bằng hay nhỏ hơn hán số trường tương ứng ghi trên, thành phần đó sẽ có một (1) đại-biểu.

Nếu số thừa quá bùn số Trường Trung-học hay Tiểu-học mà 1 đại-biểu có quyền thay mặt, đơn-vị ấy sẽ có thêm một đại-biểu thuộc thành-phần liên-hệ.

Cấp 2 :

Các đại-biểu thuộc mỗi thành-phần sẽ họp riêng tại Saigon để đề-cử số Hội-viên cho thành-phần của mình ổn định tại điều 2.

ĐIỀU 4. - Cuộc đề-cử được thực-hiện bằng cuộc đầu phiếu kín. Cử-trí có số phiếu cao nhất sẽ đắc-cử. Nếu có Hội-viên dự-khuyết, người có số phiếu kế tiếp cử-trí đắc-cử cuối cùng sẽ là hội-viên dự-khuyết.

ĐIỀU 5. - Chậm nhất là bảy (?) ngày sau ngày đề-cử cấp 2, danh-sach, tiêu-sự các hội-viên đắc-cử, kèm theo hồ-sơ chung-minh, hội dù điều-kiện luật định và biên-bản các cuộc đề-cử phải được chuyển đến Hội-dồng đề-cử Trung-ương quy-định tại điều 6.

ĐIỀU 6. - Ba mươi (30) ngày sau ngày ban-hành Sắc-lệnh này, Chủ-tịch Hội-dồng Văn-hóa Giáo-đục sẽ triệu-tập một Hội-dồng mệnh danh là Hội-dồng đề-cử Trung-ương, thành-phần gồm :

- Phó Tổng-Thống hay đại-diện . . . . . Chủ-tịch
- Quốc-vụ-khanh đặc-trách Văn-hóa  
hay đại-diện . . . . . Hội-viên
- Tổng-Trưởng Giáo-Dục và Thanh-Niên  
hay đại-diện . . . . . -nt-
- Một nghị-sĩ thuộc Ủy-ban Văn-hóa  
Giáo-đục Thương-nghi-viện . . . . . -nt-
- Một dân-biểu thuộc Ủy-ban Văn-hóa  
Giáo-đục Hạ-nghi-viện . . . . . -nt-
- Tổng Quản-Trị Hội-dồng Văn-hóa Giáo  
đục . . . . . Hội-viên thuyết  
trình
- Một Giám-đốc Nha tại Bộ Giáo-đục và Thanh-Niên . . . . . (không quyền  
biểu-quyết)

Hội-dồng có nhiệm-vụ :

- Giám-sát các cuộc đề-cử, giải-quyết và chung-quyết tất cả các tranh-chấp liên-quan đến việc đề-cử Hội-viên Hội-dồng Văn-hóa Giáo-đục ;
- Tuyên-bố kết-quả chính-thức cuộc đề-cử.

Trong trường-hợp số phiếu biểu-quyết của các Hội-viên bằng nhau, phiếu của Chủ-Tịch có quyền tài-quyết.

ĐIỀU 7. - Châm-nhất bảy (?) ngày sau khi nhận được hồ-sơ đầy đủ, Hội-dồng đề-cử Trung-ương sẽ tuyên-bố kết-quả chính-thức nếu thấy hồ-sơ hợp-lệ.

ĐIỀU 8. - Phụ Quốc-vụ-khanh đặc-trách Văn-hóa, Bộ Giáo-đục và Thanh-niên họp với Đô-Trưởng, Thị-Trưởng, Tỉnh-Trưởng để tổ-chức các cuộc đề-cử nói tại điều 3.

ĐIỀU 9. - Các Tòa Đô-chánh, Thị-chánh, Hành-chánh Tỉnh giúp phương-tiện di-chuyển trong phạm-vi quản-hạt và ứng trước cấp phiếu trưng ván khú hồi từ địa-phương đi Saigon, Saigon về địa-phương cho các Đại-biểu nói tại điều 3.

Hội-dồng Văn-hóa Giáo-đục sẽ bồi-hoàn khoản ứng trước cho các Tỉnh sau.

ĐIỀU 10. - Các Đại-biểu nói tại điều 3, thuộc thành-phân ở Tỉnh, khi về Saigon, được hưởng một khoản phụ-cấp lưu-trú TÁM TRẠM ĐỒNG (800\$00) một ngày.

Số tiền này không được hưởng quá bảy (7) ngày.

Khoản phụ-cấp lưu-trú do Ngân-sách Hội-dồng Văn-hóa Giáo-duc dài-thọ.

ĐIỀU 11. - Các công-chức, quân-hân đặc-cử Hội-viên Văn-phòng thường-trực và Trưởng-ban Chuyên-môn được phục-vụ trong Hội-dồng với tính-cách biệt-phái.

ĐIỀU 12. - Ngày tổ-chức các cuộc đà-cử nói tại điều 3 sẽ được án-dịnh bằng một Nghị-dịnh chung của Quốc-vụ khanh đặc-trách Văn-hóa và Tổng-Trưởng Giáo-duc và Thanh-nien.

## CHƯƠNG II

Tổ-chức các cơ-quan Hành-chánh và chuyên-môn.

ĐIỀU 13. - Văn-phòng Chủ-Tịch gồm có Văn-phòng chính danh do một Chánh-văn-Phong điều-khiển, có một bí-thư và hai Công-ván Ủy-viên phu-ta.

ĐIỀU 14. - Trực-thuộc hệ-thống chỉ-huy của Chủ-Tịch là Nha Tổng-Quản-Trị và Khối Nghiên-Cứu Kế-Hoạch.

Nha Tổng-Quản-Trị đặt dưới sự điều-khiển của Tổng Quản-trị và gồm hai (2) Sở :

- Sở Hành-Chánh, Nhân-viên, Kế-Toán gồm ba (3) Phòng :
  - Phòng Hành-chánh Nhân-viên
  - Phòng Kế-toán Ngân-sách
  - Phòng Vật-liệu.
- Sở Công-Tác gồm bốn (4) phòng :
  - Phòng Công-tác
  - Phòng Chương-trình
  - Phòng Thông-tin
  - Phòng phổ-biến tài-liệu

Ngoài ra, có Phòng Công-văn do Tổng-Quản-Trị chỉ-huy trực-tiếp.

Khối Nghiên-Cứu Kế-Hoạch gồm Nha Nghiên-Cứu Kế-Hoạch và Ban Chuyên-viên.

Nha Nghiên-Cứu Kế-Hoạch đặt dưới sự điều-khiển  
của một Giám-Dốc và gồm hai (2) Sở :

- Sở Nghiên-Cứu Kế-Hoạch gồm hai (2) phòng :

- Phòng Nghiên-Cứu Kế-Hoạch
- Phòng Sưu-tầm Tài-liệu.

- Sở Pháp-Chế gồm hai (2) phòng :

- Phòng Pháp-chế
- Phòng Tu-thu.

Ban Chuyên-viên gồm từ 6 đến 8 Chuyên-viên.

ĐIỀU 15. - Một Quyết-định của Chủ-tịch Hội-dồng  
Văn-hóa Giao-duc sẽ án định chi-tiết tổ-chức, nhiệm-vụ của  
các cơ-quan nói trên.

ĐIỀU 16. - Các chức-vụ thuộc Văn-phòng Chủ-tịch,  
Nha Tổng-Quản-Trị, Khối Nghiên-Cứu Kế-Hoạch được xếp ngang  
hàng với những chức-vụ tương đương tại Phủ Thủ-Tướng.

Riêng các chuyên-viên được xếp ngang hàng với  
chuyên-viên Phủ Tổng-Thống.

ĐIỀU 17. - Nhân-viên hành-chánh, hồ-sơ, văn-khổ,  
vật-liệu thuộc Hội-dồng Quốc-Gia Giao-Dục nay đặt thuộc  
quyền sử-dụng của Hội-dồng Văn-hóa Giao-duc.

ĐIỀU 18. - Phó Tổng-Thống, Chủ-Tịch Hội-dồng Văn-  
hóa Giao-duc, Thủ-Tướng Chánh-Phủ, Quốc-Vụ-Khanh Đặc-trách  
Văn-hóa, Tổng-Trưởng Giao-Dục và Thanh-Niên, chịu nhiệm-vụ  
lãnh thi-hành Sắc-lệnh này.

Sắc-lệnh này sẽ đăng vào Công-Báo Việt-Nam Cộng-  
Hoa.

SAIGON, ngày 14 tháng 8 năm 1969

Ký tên : NGUYỄN-VĂN-THIỆU

Phó-bản

Tổng Thư-ky

Ký tên : NGUYỄN-VĂN-HƯƠNG

Bản sao :

Saigon, ngày 16 tháng 8 năm 1969

Chánh-Sự-Vụ Sở Công-Vấn

Phủ Thủ-Tướng

Ký tên : PHẠM-VĂN-PHÀNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

PHỦ THỦ-TƯỚNG  
Số 1061/NĐ/GD

THỦ-TƯỚNG CHÁNH-PHỦ

Chiếu Hiến-Pháp ngày 1.4.67 ;  
Chiếu Sắc-lệnh số 394-TT/SL ngày 1.9.1969  
án-dịnh thành-phàn Chánh-phủ ;  
Chiếu Luật số 05/69 ngày 2.5.1969 án-dịnh  
tổ-chức và điều-hành Hội-dồng Văn-hoa Giao-duc ;  
Chiếu Sắc-lệnh số 356/TB/SL ngày 14.8.69  
án-dịnh thể-thúc đè-cù Hội-viên vào Hội-dồng Văn-  
hoa Giao-duc ;  
Chiếu đề-nghị của Phó Thủ-Tướng kiêm Tổng  
Trưởng Bộ Giao-duc ;

N G H I - Đ I N H

ĐIỀU 1.- Nay thiết-lập tại Bộ Giáo-Dục một Ủy-ban  
Trung-ương, tại mỗi Tỉnh, Thị-xã và Đô-thanh một Ủy-ban Địa-  
phường phụ-trach tổ-chức cuộc đè-cù Hội-viên Hội-dồng Văn-  
hoa Giao-duc thuộc thành-phàn Giáo-duc và Hiệp-hội Phụ-huynh  
Học-sinh :

ĐIỀU 2.- Thành-phàn Ủy-ban Trung-ương gồm có :

- |   |              |
|---|--------------|
| - Phó Thủ-Tướng kiêm Tổng-Trưởng Bộ Giáo-Dục    | Chủ-Tịch     |
| hoặc Thủ-Trưởng Giáo-duc đại-diện . . . . .     |              |
| - Thủ-Trưởng Bộ Nội-Vụ (Ô. Lê-Công-Chất) . . .  | Phó Chủ-Tịch |
| - Giáo-su Vũ-Quốc-Thông, Chủ-tịch Hội-dồng      |              |
| Quốc-gia Giáo-duc . . . . .                     | Hội-viên     |
| - Ông Trần-văn-Tần, Khoa-trưởng Trường Đại-     |              |
| học Sư-pham Saigon . . . . .                    | -nt-         |
| - Ông Phạm-văn-Lực, Tổng Giám-đốc Trung,        |              |
| Tiểu-học và Bình-Dân Giáo-duc . . . . .         | -nt-         |
| - Ông Đam-xuân-Thiều, Giám-đốc Nha Trung-hoc    | -nt-         |
| - Ông Lý-kim-Chân, Giám-đốc Nha Kỹ-Thuật và     |              |
| Chuyên-nghiệp Học-vụ . . . . .                  | -nt-         |
| - Ông Phạm-đặng-Canh, Giám-đốc Nha Tư-Thục..    | -nt-         |
| - Ông Trương-văn-Dức, Giám-đốc Nha Tiểu-học     |              |
| và Giáo-duc Cộng-dồng . . . . .                 | -nt-         |
| - Ông Nguyễn-văn-Phú, Chủ-tịch Hiệp-hội Tư-thục | -nt-         |

- Ông Phạm-tấn-Kiệt, Giám-đốc Nhà Nghiên-Cứu  
Học-vụ và Kế-Hoạch . . . . . Thủ-ky'

Ủy-ban Trung-ương có nhiệm-vụ :

- Điều-hành tổng-quát các cuộc đề-cử Hội-viên cấp 1 và cấp 2
- Tập-trung và kiểm-soát danh-sách các đại-biểu của mỗi thanh-phân sau các cuộc đề-cử ;
- Lập hồ-sơ và chuyển đến Hội-dồng đề-cử Trung-ương tại Phủ Phó Tổng-Thống.

ĐIỀU 3. - Thành-phân mỗi Ủy-ban Địa-phương gồm có :

- Đô-trưởng hoặc Thị-trưởng hay Tỉnh-trưởng . . . . . Chủ-Tịch
- 1 hay 2 Nhân-sĩ do Đô-trưởng hoặc Thị-trưởng  
hay Tỉnh-trưởng đề-cử . . . . . Hội-viên
- Hiệu-trưởng trường Trung-học công-lập tinh-ly  
kiêm Thanh-trạ Tự-thục và bán-công . . . . . -nt-
- Trường Ty Tiểu-học . . . . . -nt-
- 1 nhân-viên Tòa Đô-chánh, Thị-chánh hay Hành-  
chánh Tỉnh . . . . . Thủ-ky'

Ủy-ban Địa-phương có nhiệm-vụ tổ-chức cuộc đề-cử  
Hội-viên cấp 1, lập danh-sách đại-biểu và chuyển tới Ủy-  
ban Trung-ương tại Bộ Giáo-duc.

ĐIỀU 4. - Phó Thủ-Tướng kiêm Tổng-Trưởng Giáo-Duc,  
Bộ-Trưởng Phu Thủ-Tướng và Thủ-Trưởng Nội-Vụ, chịu nhiệm-  
vụ thi-hành Nghị-dịnh này./.

SAIGON, ngày 2 tháng 10 năm 1969

THỦ-TƯỚNG CHÁNH-PHỦ  
Ký tên : TRẦN-THIỆN-KHIÊM

Phó-bản :

KT. Đông-ly Văn-phòng  
Phó Đông-ly  
(án-ký) LÝ-KIM-HUỲNH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ GIAO-DỤC

PHỦ THỦ-TƯỚNG CHÁNH-PHỦ

Số 2118-Ph.th.T/ND

-----

Chiếu Hiến-Pháp ngày 1.4.1967 ;

Chiếu Sắc-lệnh số 394-TT/SL ngày 1.9.69

án-dịnh thành-phàn Chánh-phủ ;

Chiếu Sắc-lệnh số 33-GD ngày 19.9.1949

án-dịnh chúc-chương Bộ-Trưởng Quốc-gia Giáo-đục ;

Chiếu Luật số 05/69 ngày 2.5.69 án-dịnh

tổ-chức và điều-hành Hội-dồng Văn-hóa Giáo-đục ;

Chiếu Sắc-lệnh số 356-TT/SL ngày 14.8.69

án-dịnh thể-thúc để-cử Hội-viên vào Hội-dồng Văn-

hoa Giáo-đục ;

Chiếu Nghị-dịnh số 1061-GD/NĐ ngày 2.10.

1969 thành-lập Ủy-ban Trung-ương và các Ủy-ban

Địa-phương phu-trách tổ-chức để-cử Hội-viên Hội-

dồng Văn-hóa Giáo-đục thuộc thành-phàn Giáo-đục

và Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh,

#### N G H I - D I N H

ĐIỀU 1. - Các nguyên-tắc tổ-chức các cuộc để-cử  
Hội-viên Hội-dồng Văn-hóa Giáo-đục thuộc thành-phàn Giáo-đục  
và Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh được án-dịnh theo các điều-  
khoan sau đây :

#### C H UƠNG I

Phân loại thành-phàn các tổ-chức tham-dự cuộc  
để-cử.

ĐIỀU 2. - Được tham-dự các cuộc để-cử Hội-viên  
Hội-dồng Văn-hóa Giáo-đục các thành-phàn tổ-chức giáo-đục  
và Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh thành-lập hợp-pháp và hoạt-  
động công-khai trước ngày ban-hành Luật số 05/69 ngày 2.5.  
1969 qui-dinh như sau :

- Các trường Đại-học công hoặc tư.
- Các trường Cao-dâng Chuyên-nghiệp, Kỹ-thuật  
công hoặc tư.
- Các trường Trung-học Chuyên-nghiệp và Kỹ-thuật  
công hoặc tư.
- Các trường Sư-phạm đào-tạo Giáo-chức Tiểu-học,

Trường Sinh-ngữ thuộc Viện Đại-học Saigon, các trường Trung-học do các Bộ khác quan-trị và được Bộ Giáo-đục công nhận, các trường Trung-học công-lập, Tỉnh-hạt, Thị-xã, Huyện, các trường Trung-học Kiểu-Mẫu, và các Trung-học bán-công, tu-thục.

- Các trường Tiểu-học Sơ-cấp công-lập, các Trung-tâm Giáo-đục, trường Sư-pham Thực-hành, các trường Tiểu-học, Sơ-cấp do các Bộ khác quan-trị và được Bộ Giáo-đục công nhận, và các trường Tiểu-học, Sơ-cấp bán-công, tu-thục.
- Các Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh các trường công hoặc tư.

ĐIỀU 3.- Số Hội-viên thuộc các thành-phân nói trên  
được chia như sau :

Các tổ-chức	Thành - phòn	Hội-viên	Hội-viên
		: thực-thu	: dù-khuyet
		-----	-----
	-- Đại-học công và tư	: 4	: 1
	-- Cao-dâng Chuyên-nghiệp	:	:
	: và Kỹ-thuật công và tư	: 2	: 0
	-- Trung-học Phổ-thông công	: 2 công	: 1 công
	: và tư.	: 2 tư	: 1 tư
Giao-đục	-- Trung-học Chuyên-nghiệp	:	:
	: và Kỹ-thuật công và tư.	: 2	: 1
	-- Tiểu-học công và tư.	: 2 công, 1 tư	: 1 tư
Hiệp-hội	Công và tư	: 3	: 1
Phụ-huynh			
Học-sinh	Tổng cộng..	: 18	: 6

## C H U Ơ N G II

Thể-thức và điều-kiện tham-dự cuộc đè-cù  
Hội-viên thuộc thành-phân Giáo-đục.

ĐIỀU 4.- Cuộc đè-cù Hội-viên Hội-dồng Văn-hóa,  
Giáo-đục thuộc thành-phân Giáo-đục ngành Đại-học, Cao-dâng,  
Trung-học Chuyên-nghiệp và Kỹ-thuật được đè-cù theo thể-  
thức lưỡng cấp :

1) Cấp I :

- Cứ mỗi trường Đại-học công hoặc tư có một (1) đại-biểu.
- Cứ mỗi trường Cao-dâng Chuyên-nghiệp, Kỹ-thuật công hoặc tư có một (1) đại-biểu.
- Cứ mười trường Trung-học Chuyên-nghiệp, Kỹ-thuật công hoặc tư có một (1) đại-biểu.

2) Cấp II :

Các đại-biểu thuộc mỗi thành-phân sẽ họp riêng tại Saigon để đề-cử số Hội-viên cho thành-phân của mình án-dinh tại điều 3.

ĐIỀU 5.- Cuộc đề-cử Hội-viên Hội-dồng Văn-hóa Giáo-duc thuộc thành-phân Giáo-duc ngành Trung-học Phổ-thông và Tiểu-học được đề-cử theo thể-thức luồng cấp :

1) Cấp I : Được tổ-chức thành hai (2) đợt :

a/- Đợt 1 : Đề-cử các đại-diện.

b/- Đợt 2 : Các Đại-diện đề-cử Đại-biểu cấp 1.

2) Cấp II : Các Đại-biểu cấp 1, tùy theo thành-phân sẽ họp riêng tại Saigon để đề-cử Hội-viên chính-thức và dự-khuyết cho Hội-dồng Văn-hóa Giáo-duc.

ĐIỀU 6.- Được quyền tham-dự cuộc đề-cử Đại-diện tại đợt 1, cấp 1 :

- Các giáo-chức chính ngạch, khế-uốc, công-nhất, lương khoán, phụ-dông dạy học hay làm việc tại văn-phong trường, các giáo-chức dạy giờ có Sư-vụ-lệnh Bộ bô-dung trong niên-khoa 1968-1969 tại các trường công-lập, đô-thị, Thị-xã và Tỉnh-hạt.

Các giáo-chức bán-công, tư-thục có giấy phép hành nghề trước ngày 2.5.1969.

ĐIỀU 7.- Số Đại-diện nói tại điều 5 được án-dinh tùy theo số lớp của mỗi trường. Cứ mỗi trường có từ :

- Từ Một (01) lớp đến Mười (10) lớp, có một (1) đại-diện.
- Từ Mười một (11) lớp đến Hai mươi (20) lớp, có hai (2) đại-diện.

- Từ Hai mươi mốt (21) lớp đến Ba mươi (30) lớp, có ba (3) đại-diện.
- Từ Ba mươi mốt (31) lớp đến Bốn mươi (40) lớp, có bốn (4) đại-diện.
- Từ Bốn mươi mốt (41) lớp đến Năm mươi (50) lớp, có năm (5) đại-diện.
- Từ Năm mươi mốt (51) lớp đến Sáu mươi (60) lớp, có sáu (6) đại-diện.
- Từ Sáu mươi mốt (61) lớp đến Bảy mươi (70) lớp, có bảy (7) đại-diện.
- Từ Bảy mươi mốt (71) lớp đến Tám mươi (80) lớp, có tám (8) đại-diện.
- Từ Tám mươi mốt (81) lớp đến Chín mươi (90) lớp, có chín (9) đại-diện.
- Từ Chín mươi mốt (91) lớp đến Một trăm (100) lớp, có Mười (10) đại-diện.
- Từ Một trăm lẻ một (101) lớp đến Một trăm mươi (110) lớp, có Mười một (11) đại-diện.
- Từ Một trăm mươi một (111) lớp đến Một trăm hai mươi (120) lớp, có Mười hai (12) đại-diện.
- Từ Một trăm hai mươi mốt (121) lớp đến Một trăm ba mươi (130) lớp, có Mười ba (13) đại-diện.
- Từ Một trăm ba mươi mốt (131) lớp đến Một trăm bốn mươi (140) lớp, có Mười bốn (14) đại-diện.
- Từ Một trăm bốn mươi mốt (141) lớp đến Một trăm năm mươi (150) lớp, có Mười lăm (15) đại-diện...

ĐIỀU 8. - Tại mỗi Tỉnh, Thị-xã, Đô-thành, tùy theo thành-phân, các đại-diện nói trên sẽ họp riêng để đề-cử đại-biểu cấp 1 thuộc thành-phân liên-hệ của mình.

Số đại-biểu cấp 1 được ấn-dịnh như sau :

- Cứ 10 trường Trung-học Phổ-thông công hoặc tư có một đại-biểu.

- Cứ Ba mươi (30) trường Tiểu-học công hoặc tư có một đại-biểu.

ĐIỀU 9. - Khi tham-dự cuộc đề-cử đại-biểu cấp 1, các đại-diện phải xuất trình giấy giới-thiệu của trường liên-hệ,

ĐIỀU 10. - Chỉ được quyền ứng-cử đại-biểu cấp 1 và cấp 2 các đại-biểu hội dù điều-kiện sau đây :

- Có quốc-tịch Việt-Nam.
- Ít nhất đủ 30 tuổi tính đến ngày đề-cử cấp 2 tức ngày 28.10.1969.
- Ở trong tình-trạng hợp-lệ quân-dịch.
- Không bị án tù về tội thường-phạm, ngoại trừ các tội sơ-xuất, bất-cần.
- Không bị truất quyền công-dân.

ĐIỀU 11. - Tất cả các cuộc đề-cử đại-diện, đại-biểu cấp 1 và đại-biểu cấp 2 phải được thực-hiện bằng một cuộc bầu phiếu kín, có lập biên-bản (6) sau bǎn.

Ứng-cử-viên có số phiếu cao nhất sẽ đắc-cử. Trường-hợp nhiều ứng-cử-viên có số phiếu ngang nhau, người lớn tuổi nhất sẽ đắc-cử.

Riêng cuộc đề-cử đại-biểu cấp 2, nếu thành-phần nào có hội-viên dự-khuyết các ứng-cử-viên có số phiếu kế tiếp người đắc-cử cuối cùng sẽ là những hội-viên dự-khuyết.

ĐIỀU 12. - Các cử-trí và ứng-cử-viên đại-diện, đại-biểu cấp 1 chỉ được tham-dự cuộc bầu-cử tại một trường mà thôi.

Cử-trí và ứng-cử-viên nào tham-dự cuộc bầu-cử tại hai trường sẽ bị coi như có ý gian-lận và chịu sự trừng-phạt theo luật-lệ hiện-hành.

Điều 13. - Mỗi cử-trí có quyền ghi trong phiếu bầu số tối-da ứng-cử-viên đại-diện, hoặc đại-biểu cấp 1 và cấp 2 đã ấn-dịnh cho cấp đó.

Lá phiếu nào ghi quá số ấn-dịnh bị coi như bất hợp-lệ.

ĐIỀU 14. - Lá phiếu bầu là tờ giấy trắng khổ tối-thiểu 10 x 15cm, có đóng dấu của cơ-quan phu-trách đầu phiếu liên-hệ.

chỉ những người hiện-diện mới có quyền bầu-cử và ứng-cử.

ĐIỀU 15. - Trong các cuộc đắc-cử đại-diện, đại-biểu cấp 1 và đại-biểu cấp 2, mỗi thành-phần (Đại-học, Cao-dâng Kỹ-thuật, Trung-học, Tiểu-học) sẽ tự bầu lầy một Chủ-toà đoàn gồm :

- Một (1) Chủ-Tịch
- Hai (2) Hội-viên
- Một (1) Thư-ký
- và Hai (2) kiêm-phiếu-viên.

Chủ-toà đoàn có nhiệm-vụ điều-khiển, kiểm-soát và lập biên-bản cuộc bầu phiếu.

ĐIỀU 16. - Các biên-bản và hồ-sơ đắc-cử đại-diện phải gửi cho Ủy-ban Địa-phương phu-trách tổ-chức đắc-cử Hội-viên Hội-dồng Văn-hóa Giáo-đục nói tại điều 23 dưới đây chậm nhất là ngày 15.10.1969.

Các biên-bản và hồ-sơ của cuộc đắc-cử đại-biểu cấp 1, phải gửi cho Ủy-ban Trung-ương phu-trách tổ-chức đắc-cử Hội-viên Hội-dồng Văn-hóa Giáo-đục chậm nhất là ngày 23.10.1969.

ĐIỀU 17. - Các đại-biểu đắc-cử cấp 2 phải nộp đầy đủ hồ-sơ ghi tại điều 10 cho Hội-dồng đắc-cử Trung-ương, chậm nhất là ngày 10.11.1969.

### C H U Ơ N G III

Thể-thức và điều-kiện tham-dự cuộc đắc-cử Hội-viên thuộc thành-phần Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh.

ĐIỀU 18. - Cuộc đắc-cử Hội-viên Hội-dồng Văn-hóa Giáo-đục thuộc thành-phần Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh được tổ-chức theo thể-thức luồng cấp :

1) Cấp I : Mỗi Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh công hoặc tư đắc-cử một (1) đại-biểu.

2) Cấp II : Các đại-biểu cấp 1 sẽ họp chung tại Saigon để đắc-cử Hội-viên chính-thức và dự-khuyết của Hội-dồng Văn-hóa Giáo-đục.

ĐIỀU 19. - Được tuyển-cử Hội-viên Hội-dồng Văn-hóa Giáo-đục, các Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh của các trường Trung Tiểu-học công-lập và tư-thục thành-lập hợp-pháp và hoạt-động công-khai trước ngày ban-hành Luật số 05/69 ngày 2.5.1969.

ĐIỀU 20. - Được ứng-cử đại-biểu cấp 1 thuộc thành-phản Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh các ứng-cử-viên hội dù điều-kiện nói tại điều 10 ghi trên.

ĐIỀU 21. - Thể-thức bầu phiếu và thiết-lập Biên-bản của thành-phản Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh giống như thể-thức đã được áp-dụng cho thành-phản Giáo-duc.

#### C H U O N G IV

Ngay tổ-chức và các Ủy-ban phu-trách tổ-chức đề-cử Hội-viên Hội-dồng Văn-hoa Giáo-duc thuộc thành-phản Giáo-duc và Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh.

ĐIỀU 22. - Ngày tổ-chức các cuộc đề-cử cấp 1 và cấp 2 được án-dịnh như sau :

1) Cấp I : Ngày 18.10.1969.

Riêng cho ngành Trung, Tiểu-học Phổ-thông, phải tổ-chức đợt I từ ngày 7.10.69 đến ngày 13.10.69.

2) Cấp II : Ngày 28.10.1969.

ĐIỀU 23. - Thành-phản và nhiệm-vụ của Ủy-ban Trung-ương và các Ủy-ban Địa-phương phu-trách tổ-chức đề-cử Hội-viên Hội-dồng Văn-hoa Giáo-duc thuộc thành-phản Giáo-duc và Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh, được án-dịnh trong Nghị-định số 1061-NĐ/GD ngày 2.10.1969 chiếu-thượng.

ĐIỀU 24. - Chủ-Tịch Ủy-ban Trung-ương, các Chủ-tịch Ủy-ban Địa-phương phu-trách tổ-chức đề-cử Hội-viên Hội-dồng Văn-hoa Giáo-duc thuộc thành-phản Giáo-duc và Hiệp-hội Phụ-huynh Học-sinh, Viện-trưởng Đại-học, Tổng Giám đốc Trung, Tiểu-học và Bình-dân Giáo-duc, Tổng Giám đốc Kỹ-thuật và Giám đốc Trung-Tâm Quốc-gia Nông-nghiệp, chiếu nhiệm-vụ thi-hành Nghị-định này.

SAIGON, ngày 3 tháng 10 năm 1969

PHÓ THỦ-TƯỚNG CHÁNH-PHỦ

Ký tên : BS Nguyễn-Lưu-Viên

Phó-ban :

Chánh-Văn-Phong

Ấn-ký : NGUYỄN-VĂN-BƯỞNG

Việt-Nam Cộng-Hòa  
-\*\*\*-  
Bộ Giáo-Dục và Thanh-Niên  
-\*\*\*-

BÀNG BỔ TỰC

Nghị-dinh số 2118/Ph.Th.T/ND ngày 3.10.1969 của Phó Thủ-Tướng Chánh-Phủ, liên-quan về việc đề-cử Hội-viên vào Hội-đồng Văn-hóa Giáo-duc.

Tại Trang 3 - Điều thứ 6 - Câu thứ nhì, xin đọc là :

Các giáo-chức chính ngạch, khế-ước, công-nhật, lương khoán, phù-dong, dạy học hay làm việc tại Văn-phòng TRƯỜNG, các giáo-chức dạy giờ ..... (xin thêm vào chữ Trường).

Tại Trang 4 - Điều thứ 8 -

Dưới câu : "Có 30 Trường Tiểu-học công hoặc tư có một Đại-biểu", xin thêm vào :

"Tại mỗi đơn-vị, nếu số Trường Trung-hoc hay Tiểu-hoc bằng hay nhỏ hơn hán số Trường tương-ứng ghi trên, thành-phần đó sẽ có một đại-biểu.

Nếu số thừa quá bán số Trường Trung-hoc hay Tiểu-hoc mà 1 đại-biểu có quyền thay mặt, đơn-vị ấy sẽ có thêm một đại-biểu thuộc thành-phần liên-hệ."

SAIGON, ngày 4 tháng 10 năm 1969

TL. Phó Thủ-Tướng Chánh-Phủ

kiêm Tổng-Trưởng Giáo-Dục

và Thanh-Niên

Thứ-Trưởng Giáo-Dục

Ký tên: TRẦN-LƯU-CUNG

MỤC - LỤC

---+---

- Luật số 05/69 ngày 2-5-69	5
- Sắc Lệnh số 356-TT/SL ngày 14-8-69	9
- Nghị-Dinh số 1061-NĐ/GD ngày 2-10-69	14
- Nghị-Dinh số 2118-Ph.th.T/NĐ ngày 3-10-69	16
- Bảng bô túc Nghị-Dinh 2118-Ph.th.T/NĐ ngày 3-10-69	23







